

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến**  
**cao tốc Bắc - Nam phía Đông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGTVT ngày 07/3/2023 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt và công bố danh mục dự án; phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư công trình dịch vụ chuyên ngành giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;*

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến cao tốc Bắc Giang - thành phố Lạng Sơn đoạn Km45+100 - Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường Quốc lộ 1 đoạn Km1+800 - Km106+500, tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn theo hình thức hợp đồng BOT;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Bắc Giang - thành phố Lạng Sơn đoạn Km45+100 - Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường Quốc lộ 1 đoạn Km1+800 - Km106+500, tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn theo hình thức hợp đồng BOT;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 08/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án trạm dừng nghỉ Hữu Lũng;

Căn cứ Quyết định số 2430/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn I);

Căn cứ các Quyết định số 1584/QĐ-BGTVT ngày 24/7/2018, số 2228/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, số 2226/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, số 2318/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018, số 2319/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018, số 1291/QĐ-BGTVT ngày 19/6/2018, số 2351/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2018, số 2352/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2018, số 2309/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018, số 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, số 2199/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ các Quyết định số 901/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 901/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 902/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, 903/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, 904/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, 905/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 906/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 907/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 908/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 909/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 910/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 911/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022, số 912/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt các dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án trạm dừng nghỉ hai bên đường cao tốc đạt chuẩn loại 1 tại tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-BGTVT ngày 20/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng

*công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Túy Loan theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT);*

*Căn cứ Quyết định số 4844/QĐ-BGTVT ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư - Dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (giai đoạn 1);*

*Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-BGTVT ngày 06/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo Cả - Quốc lộ 1 tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BOT&BT;*

*Căn cứ Quyết định số 2925/QĐ-BGTVT ngày 08/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành;*

*Căn cứ các Quyết định số 4145/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2014 và số 1700/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Quyết định số 2463/QĐ-UBND ngày 02/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, giai đoạn 1 theo hình thức hợp đồng BOT;*

*Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận Công ty TNHH TMDV xăng dầu Châu Thành thực hiện đầu tư trạm dừng nghỉ Trung Lương - Mỹ Thuận;*

*Xét Tờ trình số 69/TTr-BQLDA6 ngày 26/7/2023 của Ban Quản lý dự án 6 về việc trình phê duyệt mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, kèm theo Hồ sơ mạng trạm dừng nghỉ do Tổng công ty tư vấn thiết kế GTVT-CTCP lập;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam tại Báo cáo số 40/BC-CĐCTVN ngày 28/7/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông từ cửa khẩu Hữu Nghị (tỉnh Lạng Sơn) đến Cà Mau bao gồm 36 trạm dừng nghỉ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Các Ban Quản lý dự án 2, 6, 7, 85, Thăng Long, đường Hồ Chí Minh, Mỹ Thuận và Tổng công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) tổ chức lập danh mục dự án, lựa chọn nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng công trình trạm dừng nghỉ thuộc dự án/dự án thành phần do Bộ Giao thông vận tải quản lý, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khai thác đồng bộ các đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông. Trong đó lưu ý, chỉ đạo đơn vị tư vấn phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương thực hiện khảo sát, nghiên cứu kỹ điều kiện cụ thể khu vực xây dựng trạm

dừng nghỉ để chuẩn xác quy mô trạm dừng nghỉ và các hạng mục công trình trạm dừng nghỉ bảo đảm hiệu quả đầu tư và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Đối với các trạm dừng nghỉ thuộc dự án cao tốc do địa phương quản lý: việc lựa chọn nhà đầu tư, triển khai đầu tư xây dựng công trình trạm dừng nghỉ do địa phương tổ chức thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Chuyển trạm dừng nghỉ tại Km12+00 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành thành điểm dừng xe. Đối với 02 trạm dừng nghỉ tại Km36+00 và Km96+100 thuộc Dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, trước mắt điều chỉnh thành điểm dừng xe, việc đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ sẽ thực hiện vào thời điểm thích hợp khi đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng và khai thác hiệu quả.

4. Giao Cục Đường bộ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông trong quá trình hoàn thiện Quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**Điều 3.** Nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này thay thế các nội dung liên quan đến đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại các Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án/dự án thành phần trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông. Đối với diện tích đất trạm dừng nghỉ đã thực hiện giải phóng mặt bằng theo các Quyết định trước đây sẽ tiếp tục được sử dụng để đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ (hoặc điểm dừng xe) theo nội dung phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 4.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Tài chính, Pháp chế; Cục trưởng các Cục: Đường cao tốc Việt Nam, Quản lý đầu tư xây dựng, Đường bộ Việt Nam; Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin; Giám đốc các Ban Quản lý dự án: 2, 6, 7, 85, Thăng Long, Đường Hồ Chí Minh, Mỹ Thuận; Tổng công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh, Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau;
- Lưu: VT, CĐCTVN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Đình Thọ**

## PHỤ LỤC

### Mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày /7/2023 của Bộ GTVT)

TT	Dự án thành phần	Sơ bộ vị trí		Sơ bộ khoảng cách (km)	Sơ bộ quy mô (ha)	Hiện trạng	Ghi chú
		Lý trình	Địa điểm				
1	Hữu Nghị - Chi Lăng	Km26+820	Lạng Sơn	-	13,7	Chưa đầu tư	Hai bên
2	Lạng Sơn - Bắc Giang	Km81+600	Lạng Sơn	54,8	9,92	Đang đầu tư	Hai bên
3	Hà Nội - Bắc Giang	Km120+200 (P)	Bắc Giang	38,4	5,00	Đã đưa vào khai thác	Bên phải cao tốc
4		Km145+800 (T)	Bắc Ninh	25,8	1,00	Đã đưa vào khai thác	Bên trái cao tốc
5	Cầu Giẽ - Ninh Bình	Km227+000	Hà Nam	79	12,80	Đã đưa vào khai thác	Hai bên
6	Cao Bồ - Mai Sơn	Km269+313 (T)	Ninh Bình	42,3	5,0 x 2	Đã đưa vào khai thác	Bên trái tuyến
		Km269+410 (P)					Bên phải tuyến
7	Mai Sơn - Quốc lộ 45	Km329+700	Thanh Hóa	60,3	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
8	Quốc lộ 45 - Nghi Sơn	Km366+060 (P)	Thanh Hóa	36,7	5,0 x 2	Chưa đầu tư	Bên phải tuyến
		Km366+920 (T)					Bên trái tuyến
9	Nghi Sơn - Diễn Châu	Km427+035	Nghệ An	60,6	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
10	Diễn Châu - Bãi Vọt	Km478+200	Hà Tĩnh	51,3	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
11	Hàm Nghi - Vũng Áng	Km534+310	Hà Tĩnh	56	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
12	Vũng Áng - Bùng	Km594+400	Quảng Bình	60,1	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
13	Bùng - Vạn Ninh	Km651+00	Quảng Bình	56,6	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
14	Vạn Ninh - Cam Lộ	Km725+500	Quảng Trị	74,5	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
15	Cam Lộ - La Sơn	Km50+100	Quảng Trị	67,6	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
16	Cam Lộ - La Sơn	Km80+850 (P)	Thừa Thiên Huế	30,75	5,71	Đang đầu tư	Phải tuyến
	La Sơn - Hòa Liên	Km1+200 (T)	Thừa Thiên Huế	18,5	3,00	Đã đưa vào khai thác, giai đoạn 1 quy mô 1ha	Trái tuyến
17	La Sơn - Hòa Liên	Km52+000	Đà Nẵng	51	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
18	Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Km67+100	Quảng Ngãi	79,1	5,1 x 2	Chưa đầu tư	
19	Quảng Ngãi - Hoài Nhơn	Km14+620	Quảng Ngãi	86,7	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
20		Km77+820	Bình Định	63,2	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
21	Hoài Nhơn - Quy Nhơn	Km35+500	Bình Định	45,7	5,0 x 2	Chưa đầu tư	

TT	Dự án thành phần	Sơ bộ vị trí		Sơ bộ khoảng cách (km)	Sơ bộ quy mô (ha)	Hiện trạng	Ghi chú
		Lý trình	Địa điểm				
22	Quy Nhơn - Chí Thạnh	Km41+500	Phú Yên	76,03	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
23	Hầm Đèo Cả	Km1+00 (P)	Phú Yên	71,42	6,74	Chưa đầu tư	Lý trình cao tốc Chí Thạnh - Vân Phong khoảng Km49+00
24	Vân Phong - Nha Trang	Km334+900	Khánh Hòa	66,7	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
25	Nha Trang - Cam Lâm	Km33+930	Khánh Hòa	64,93	3,0 x 2	Chưa đầu tư	
26	Cam Lâm - Vĩnh Hảo	Km90+900	Ninh Thuận	56,97	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
27	Vĩnh Hảo - Phan Thiết	Km144+560	Bình Thuận	53,7	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
28		Km205+092	Bình Thuận	60,5	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
29	Phan Thiết - Dầu Giây	Km47+500	Bình Thuận	77,3	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
30	Thành phố HCM - Long Thành - Dầu Giây	Km41+100	Đồng Nai	54	2,8 x 2	Đã đưa vào khai thác	
31	Long Thành - Bến Lức	Km36+200	Long An	73,3	4,13 x 2	Chưa đầu tư	
32	Bến Lức - Trung Lương	Km28+200	Long An	50	2,25 x 2	Đã đưa vào khai thác	
33	Trung Lương - Mỹ Thuận	Km78+220	Tiền Giang	64,4	4,9 x 2	Đang đầu tư	
34	Mỹ Thuận - Cần Thơ	Km126+000	Vĩnh Long	48,7	5,0 x 2	Chưa đầu tư	Dự kiến Km125+500 hoặc Km126+900
35	Cần Thơ - Hậu Giang	Km45+000	Hậu Giang	53,0	5,0 x 2	Chưa đầu tư	
36	Hậu Giang - Cà Mau	Km100+200	Kiên Giang	55,2	3,0 x 2	Chưa đầu tư	

### Ghi chú:

- Đối với các trạm dừng nghỉ chưa đầu tư thuộc dự án cao tốc do Bộ GTVT quản lý: Vị trí, quy mô, diện tích xây dựng trạm dừng nghỉ sẽ được xác định cụ thể trong quá trình lập danh mục dự án công trình trạm dừng nghỉ.

- Đối với các trạm dừng nghỉ đang đầu tư hoặc đã đưa vào khai thác: Trước mắt giữ nguyên hiện trạng; trong quá trình khai thác, trường hợp phát sinh cần điều chỉnh quy mô trạm dừng nghỉ để đáp ứng nhu cầu sử dụng, chủ đầu tư báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.